

Số: /KH - THPT
V/v Thông báo kế hoạch tuyển sinh lớp 10,
Năm học 2025-2025

Nam Dong, ngày tháng 5 năm 2025

- Kính gửi:**
- Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông;
 - Huyện uỷ Cư Jút;
 - UBND huyện Cư Jút;
 - Phòng GDTrH-QLCL, Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông;
 - Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút;
 - UBND các xã/thị trấn trên địa bàn huyện Cư Jút;
 - Trường PTDTNT THCS và THPT huyện Cư Jút;
 - Trường THCS trên địa bàn huyện Cư Jút;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm học 2025-2026;

Căn cứ công văn số 179/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 07/02/2025 về việc V/v hướng dẫn tiêu chí xét tuyển sinh cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông từ năm học 2025-2026;

Công văn số 459/SGDĐT-GDTrH-QLCL ngày 21/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông, về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh THCS, THPT năm học 2025-2026.

Nay trường THPT Phan Bội Châu, Lên kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyển sinh đúng đối tượng, chỉ tiêu theo kế hoạch đã được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông phê duyệt.

- Tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế; công bằng, khách quan, công khai. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Làm tốt công tác truyền thông về kỳ thi và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, con người, tài chính để thực hiện kế hoạch tuyển sinh.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh: 430 học sinh thuộc hệ công lập.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3. Địa bàn tuyển sinh:

+ Thí sinh là học sinh lớp 9 các trường THCS trên địa bàn huyện Cư Jút.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú tại huyện Cư Jút trước ngày **01/6/2025**.

+ Những trường hợp đặc biệt khác do Giám đốc Sở GDĐT tạo quyết định. Hồ sơ minh chứng để xác minh thông tin về cư trú vùng tuyển sinh; thí sinh cần nộp bản sao của Thẻ căn cước công dân hoặc các thông tin giúp xác định số định danh cá nhân và thông tin cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Đối tượng đăng kí xét tuyển:

4.1. Đối tượng tuyển sinh: Là những người trong độ tuổi đã hoàn thành chương trình THCS hoặc bỏ túc THCS trên địa bàn tuyển sinh.

4.2. Độ tuổi tuyển sinh

a) 15 tuổi (*tính từ năm sinh đến năm dự tuyển*).

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

c) Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học nếu đảm bảo đủ các điều kiện cho phép tại Điều 33 của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

4.3. Đối tượng được tuyển thẳng: Là những học sinh trong vùng tuyển thuộc các đối tượng sau:

+ Học sinh đã tốt nghiệp trường PTDTNT THCS & THPT huyện;

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người đã tốt nghiệp THCS: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao.

+ Học sinh khuyết tật.

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học.

5. Hồ sơ dự tuyển (bắt buộc):

5.1. Hồ sơ xét tuyển do Trường THPT Phan Bội Châu phát hành (*mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông*).

5.2. Giấy khai sinh bản sao (*Hoặc photo công chứng bản chính*);

5.3. Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS/bỏ túc THCS (*tạm thời*) do Trường THCS cấp (*đối với thí sinh tốt nghiệp những năm trước nộp bản sao bằng tốt nghiệp hay bản chính do Phòng Giáo dục đào tạo cấp*)

5.4. Học bạ THCS (*bản chính*) hoặc Bản sao đối với Học sinh các trường PTDTNT THCS và THPT trên địa bàn tuyển sinh (*xét tuyển thẳng*).

5.5. Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, con thương binh, liệt sỹ, anh hùng lực lượng vũ trang ...*)

5.6. Căn cước công dân/Căn cước (*bản photo 2 mặt trên tờ giấy A4*). Trường hợp chưa có CCCD/CC hoặc thông tin trên CCCD/CC chưa thống nhất với hộ khẩu thường trú hiện tại thì nộp giấy xác nhận thông tin về cư trú.

5.7. Đối với người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở từ những năm học trước, phải có xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do Công an xã, thị trấn cấp.

5.8. Phiếu đăng kí lựa chọn các môn tự chọn theo quy định Chương trình giáo dục phổ thông mới (*Theo mẫu quy định của nhà trường*);

6. Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ tuyển sinh:

6.1. Kế hoạch tuyển sinh: **Thông báo ngày 05/5/2025.**

6.2. Phát hành hồ sơ: **Từ ngày 26/5/2025 đến hết ngày 03/6/2025**

6.3. Nhận hồ sơ dự tuyển (*Bao gồm cả hồ sơ xét tuyển thẳng*):

Từ ngày 28/5/2025 đến hết ngày 04/6/2024 (*từ thứ 2 đến thứ 6*)

6.4. Xử lý cơ sở dữ liệu và xét tuyển

+ Kiểm tra và duyệt dữ liệu đăng ký tuyển sinh: **Từ ngày 04/6 - 05/6/2025**

+ Kiểm tra và nộp dữ liệu về Sở Giáo dục và Đào tạo: **Ngày 05/6/2025**

6.5. Công bố kết quả:

+ Công bố kết quả tuyển sinh nguyện vọng 1: **Ngày 03/7/2025**

+ Công bố kết quả tuyển sinh nguyện vọng 2 (*nếu có*): **Ngày 04/7/2025**

+ Niêm yết danh sách thí sinh trúng tuyển: **Ngày 04/7/2025**

+ Nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh: **Ngày 07/7/2025**

III. CÁC THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH – NĂM HỌC 2025-2026

1. Cách tính điểm xét tuyển năm học 2025-2026:

Xét tuyển Tổng điểm xét tuyển tính theo kết quả rèn luyện, kết quả học tập của 4 năm học cấp THCS và điểm ưu tiên, khuyến khích

- Kết quả học tập mỗi năm học được quy đổi: mức Tốt: 5,0 điểm; mức Khá: 4,0 điểm; mức Đạt: 3,0 điểm

- *Tiêu chí phụ:* Trường hợp nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9.

- Quy định tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; nếu một thí sinh có nhiều diện ưu tiên khuyến khích thì chỉ được cộng điểm một nội dung ưu tiên, khuyến khích cao nhất.

2. Một số lưu ý khi đăng ký tuyển sinh lớp 10, Năm học 2025-2026:

- Các học sinh đăng ký thi trường THPT DTNT N' Trang Long và trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh nộp hồ sơ bản sao có chứng thực (khi nộp kèm theo bản gốc đối chiếu) để đăng ký dự thi. Nộp hồ sơ gốc để đăng ký xét vào trường PTDTNT THCS và THPT huyện hoặc nguyện vọng 1 THPT; Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh, các trường PTDTNT thì không xét vào trường THPT. (Trong trường hợp có thay đổi trường nhập học phải làm đơn gửi trường chuyên Nguyễn Chí Thanh và các trường PTDTNT để thống nhất với Sở Giáo dục cập nhật lên phần mềm trước ngày xét tuyển nguyện vọng 1 các trường THPT).

- Các học sinh đăng ký tuyển sinh trường PTDTNT THCS và THPT huyện được đăng ký 3 nguyện vọng: Nguyện vọng trường PTDTNT THCS và THPT huyện; Nguyện vọng 1 THPT; Nguyện vọng 2 THPT trên địa bàn tuyển sinh.

- Các học sinh đăng ký vào trường THPT thực hiện phương thức thi tuyển trên địa bàn huyện được đăng ký nguyện vọng 1 thi tuyển và nguyện vọng 2 vào các trường THPT xét tuyển trên địa bàn tuyển sinh.

- Các học sinh đăng ký tuyển sinh vào trường THPT xét tuyển được đăng ký 2 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 THPT; Nguyện vọng 2 trường THPT xét tuyển trên địa bàn tuyển sinh; Thí sinh đỗ Nguyện vọng 1 thì không xét Nguyện vọng 2.

- Thí sinh tự do và học sinh chưa nhập hồ sơ trực tuyến thì bộ phận thu hồ sơ tuyển sinh của nhà trường THPT tạo tài khoản từ mã định danh của thí sinh (số CCCD/CC), nhập dữ liệu vào phần mềm trực tuyến và thông báo tài khoản cho thí sinh, thu nhận hồ sơ học sinh.

- Hội đồng tuyển sinh nhà trường rà soát, cập nhật và kiểm tra chính xác dữ liệu của thí sinh trên phần mềm trực tuyến trước khi tiến hành xét tuyển và trình duyệt kết quả tuyển sinh.

3. Tra cứu thông tin tuyển sinh và cập nhật hồ sơ, kết quả tuyển sinh:

- Trên trang tin đơn vị: <https://c3phanboichau.daknong.edu.vn>.
- Trên cổng thông tin tuyển sinh: <https://daknong.tuyensinhdaucap.com>.

Hoặc tại bảng tin: Trường THPT Phan Bội Châu, Cư Jút, Đắk Nông.

- Địa chỉ: Thôn 13, xã Nam Dong, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- + Đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông thành lập Hội đồng tuyển sinh;
- + Tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh và bàn giao hồ sơ dự tuyển cho Hội đồng tuyển sinh;
- + Chuẩn bị cơ sở vật chất để Hội đồng tuyển sinh làm việc;
- + Tiếp nhận kết quả xét tuyển và trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10, năm học 2025-2026;
- + Công bố kết quả tuyển sinh theo đúng kế hoạch;
- + Tổ chức lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Đối với Hội đồng tuyển sinh.

Thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh theo hướng dẫn tại Công văn số: 459/SGDDĐT-GDTrH-QLCL ngày 21/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông, về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh THCS, THPT năm học 2025-2026.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025- 2026, Đề nghị các tổ, bộ phận và giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, mọi thông tin liên hệ các số điện thoại 02613.680.179 hoặc 02613.709.328 để được tư vấn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CB, Hội đồng trường (để phê duyệt);
- PHT, GV, NV (để t/h);
- Webside đơn vị;
- Lưu VP, hồ sơ tuyển sinh.

HIỆU TRƯỞNG

Vương Xuân Trung

PHỤ LỤC

**DỰ KIẾN SẮP XẾP LỚP VÀ CÁC NHÓM MÔN HỌC LỰA CHỌN,
CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN, LỚP 10- NĂM HỌC 2025-2026**

TT	Số lớp	Số học sinh	Nhóm môn học lựa chọn	Chuyên đề Học tập lựa chọn	Ghi chú (Xét tuyển vào ĐH các khối)
1	03	115	Vật lý, Hóa học, Sinh học và Tin học	Toán, Vật Lý, Hóa học	A00, A01, A02, A03, A05, B00, B01, B03, B08, C01, C02, C03, C05-8, D01, D07, D08, D09...
2	03	110	Vật lý; Công nghệ, Địa lý và GDKTPL	Toán, Vật Lý, Tiếng Anh	A00, A01, A02, A03, A05;... C01, C02, C03, C04, C05, C06...C20; D01, D07, D11, D12...
3	02	90	Vật lý, Công nghệ, Tin học và Âm nhạc	Toán, Vật lý Ngữ văn	A01, A03, C01, C07, D01, D09, D11, D14, D15, N...
4	03	115	Địa lý, GDKTPL Sinh học và Công nghệ	Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa lý	A08, A09, B01, B02, B08, C00, C12, C13, C14, C15, C16, C18, C19, C20, D01, D08, D09, D10....

Một số lưu ý khi thực hiện Chương trình GDPT 2018:

1. Việc sắp xếp lớp và các nhóm môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị như: Biên chế được giao; số lượng giáo viên ở các bộ môn, năng lực học sinh, điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để tổ chức lớp một cách phù hợp, đạt hiệu quả nhất.

2. Theo Chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông (GDPT 2018) thì:

- **Môn học bắt buộc gồm 06 môn:** Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ (*Tiếng Anh*), Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

- **Môn học lựa chọn gồm 09 môn sau:** Vật lý, Hóa học, Sinh học; Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật; Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- **Chuyên đề học tập lựa chọn:** 03 cụm chuyên đề (35 tiết/01 cụm chuyên đề).

- **Hoạt động giáo dục bắt buộc:** Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (105 tiết)

- **Nội dung Giáo dục của địa phương:** 35 tiết/năm học;

- **Ngoài ra còn có môn học tự chọn:** Ngoại ngữ 2 và Tiếng dân tộc thiểu số;

Tổng số tiết trung bình/tuần (không kể các môn tự chọn): **28,5 tiết**

Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn tự chọn): **997 tiết**